

Bắc Quang, ngày tháng 4 năm 2024

PHƯƠNG ÁN
GIAO ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ, GIAO ĐẤT CÓ THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT
ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP TÁI ĐỊNH CƯ

Dự án: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1). Hợp phần 1: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) tại xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2024 của UBND huyện Bắc Quang)

Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bắc Quang

I. CÁC CĂN CỨ LẬP PHƯƠNG ÁN:

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà Nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Hà Giang về Ban hành Bảng giá đất chi tiết trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2020-2024;

Căn cứ Quyết định số 2198/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh Hà Giang về việc phê duyệt Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang; - Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Hà Giang về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Bắc Quang; - Quyết định số 2585/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ủy quyền quyết định thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh Hà Giang về việc phê duyệt dự án ĐTXD công trình xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1). Hợp phần 1: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1) tại xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 6053/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2023 của UBND huyện Bắc Quang về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang. Địa điểm: xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Căn cứ Quyết định số 6594/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện Bắc Quang về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở Công trình: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1). Hợp phần 1: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) tại xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 7776/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Bắc Quang về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ giao đất tái định cư dự án: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1). Hợp phần 1: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) tại xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ Công văn số 886/STNMT-QLĐĐ ngày 27/3/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường, Về việc phúc đáp đề nghị của Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện Bắc Quang đối với Dự án tái định cư của dự án đường Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1);

Ngày 08/1/2024, Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và tái định cư đã tổ chức công khai phương án Giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang. Địa điểm: Xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; Ngày 31/01/2024 tổ chức kết thúc công khai phương án;

II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Vị trí, địa điểm, diện tích bố trí tái định cư, số hộ tái định cư

- Địa điểm bố trí tái định cư: Thôn An Tiến, xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Tổng diện tích khu tái định cư 39.576,7m². Trong đó: Đất giao thông là: 10.846,2m²; Đất công cộng, cây xanh là: 5.518,6m²; Đất hạ tầng kỹ thuật: 4.665,3m²; đất ở tái định cư là 18.546,6m².

- Quy hoạch phân lô: Theo Quyết định số 6594/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện Bắc Quang V/v Phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở Công trình: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1). Hợp phần 1: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) tại xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Khu tái định cư được quy hoạch thành 90 ô đất, phân thành 04 khu: Khu 1 (29 ô); Khu 2 (22 ô); Khu 3 (27 ô); Khu 4 (12 ô). Diện tích các ô đất tối thiểu là 200m², diện tích lớn nhất là 376,3m².

2. Giá đất cụ thể khi giao đất

Căn cứ Quyết định số 7776/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Bắc Quang về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ giao đất tái định cư dự án: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1). Hợp phần 1: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) tại xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Giá đất giao đất có thu tiền sử dụng đất được xác định theo bảng tổng hợp sau:

STT	Nhóm thửa đất định giá	Thông tin tương đương theo bảng giá đất 2020-2024 của UBND tỉnh		Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Ghi chú
		Đường phố, KV	Vị trí		
1	Nhóm 1 (gồm 21 thửa)				
-	Từ thửa số 42 đến thửa 50	2	1	3.521.000	
-	Từ thửa số 66 đến thửa 77	2	1	3.521.000	
2	Nhóm 2 (gồm 01 thửa)				
-	Thửa đất số 78	2	1	3.560.000	
3	Nhóm 3 (gồm 03 thửa)				
-	Thửa đất số 41	2	1	3.690.000	
-	Thửa đất số 51	2	1	3.690.000	
-	Thửa đất số 65	2	1	3.690.000	
4	Nhóm 4 (gồm 53 thửa)				
-	Từ thửa số 02 đến thửa 23	2	2	1.089.000	
-	Từ thửa số 26 đến thửa 28	2	2	1.089.000	

STT	Nhóm thửa đất định giá	Thông tin tương đương theo bảng giá đất 2020-2024 của UBND tỉnh		Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Ghi chú
		Đường phố, KV	Vị trí		
-	Từ thửa số 31 đến thửa 39	2	2	1.089.000	
-	Từ thửa số 53 đến thửa 63	2	2	1.089.000	
-	Từ thửa số 80 đến thửa 83	2	2	1.089.000	
-	Từ thửa số 86 đến thửa 89	2	2	1.089.000	
5	Nhóm 5 (gồm 06 thửa)				
-	Thửa đất số 01	2	2	1.100.000	
-	Thửa đất số 24	2	2	1.100.000	
-	Thửa đất số 25	2	2	1.100.000	
-	Thửa đất số 64	2	2	1.100.000	
-	Thửa đất số 85	2	2	1.100.000	
-	Thửa đất số 90	2	2	1.100.000	
6	Nhóm 6 (gồm 06 thửa)				
-	Thửa đất số 30	2	2	1.135.000	
-	Thửa đất số 40	2	2	1.135.000	
-	Thửa đất số 52	2	2	1.135.000	
-	Thửa đất số 29	2	2	1.135.000	
-	Thửa đất số 79	2	2	1.135.000	
-	Thửa đất số 84	2	2	1.135.000	

3. Quy định về suất tái định cư và xử lý các trường hợp giá trị bồi thường về đất chênh lệch so với giá trị thửa đất tái định cư

- Diện tích suất tái định cư tối thiểu là 200m² (quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 24 Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của UBND tỉnh Hà Giang). Căn cứ Quyết định số 7776/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Bắc Quang thì suất tái định cư tối thiểu có giá trị: 200m²*1.089.000 đồng/m² = 217.800.000 đồng.

- Trường hợp hộ gia đình, cá nhân nhận đất ở tái định cư tại các vị trí có giá trị thấp nhất trong khu tái định cư mà số tiền được bồi thường về đất ở nhỏ hơn giá trị một suất tái định cư tối thiểu (200m²) thì được Nhà nước hỗ trợ khoản chênh lệch giữa giá trị suất tái định cư tối thiểu 217.800.000 đồng với số tiền được bồi thường về đất ở (quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số

47/2014/NĐ-CP).

- Đối với trường hợp có giá trị bồi thường về đất lớn hơn suất tái định cư tối thiểu (217.800.000 đồng), sau khi nhận các lô tái định cư, trên cơ sở quy định, vị trí, giá trị tại khu tái định cư nếu giá trị bồi thường và giá trị lô đất tái định cư có chênh lệch thì hộ gia đình phải nộp hoặc được hưởng số tiền chênh lệch đó.

4. Nguyên tắc bố trí tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất

- Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất ở tại vị trí 1 sẽ được bố trí tái định cư, bồi thường bằng đất ở vị trí 1; Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất ở vị trí 2 sẽ được bố trí tái định cư, bồi thường bằng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất ở vị trí 2.

- Trường hợp hộ gia đình có diện tích thu hồi đất ở từ 300m² được giao 02 ô đất có diện tích 200m²/ô đất, trường hợp hộ gia đình nhận ô đất đầu tiên có diện tích lớn hơn 300m² thì ô thứ 2 phải hợp xét theo quy định vì diện tích vượt quá hạn mức giao đất theo quy định tại Quyết định 14/2014/QĐ-UBND ngày 06/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Trường hợp hộ gia đình có diện tích thu hồi đất ở nhỏ hơn 300m² được giao 01 ô đất có diện tích 200m² đất ở; Nếu hộ gia đình có nhu cầu giao đất có thu tiền sử dụng đất thì thực hiện rà soát, xét giao đất trên cơ sở quỹ đất tái định cư. Ưu tiên các trường hợp hộ gia đình bàn giao mặt bằng sớm, có diện tích đất thu hồi lớn, gia đình có nhiều thế hệ.

- Ưu tiên vị trí thuận lợi cho người có đất thu hồi sớm bàn giao mặt bằng, người có đất thu hồi là người có công với cách mạng trên cơ sở rà soát quỹ đất tái định cư hiện có (có khả năng đáp ứng về quỹ đất) và xét đơn xin giao đất tái định cư của các hộ gia đình, cá nhân có đủ điều kiện được tái định cư theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp có nhiều hộ gia đình, cá nhân sớm bàn giao mặt bằng cùng một thời điểm và cùng nộp đơn xin giao đất vào 1 lô đất mà các hộ không tự thỏa thuận được việc nhận lô đất tái định cư thì phải bốc thăm để chọn hộ gia đình, cá nhân được nhận lô đất đó.

- Thực hiện giao liền khu, liền khoảnh để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

5. Dự kiến bố trí tái định cư và giao đất có thu tiền sử đất

Trên cơ sở nguyên tắc giao đất, nhu cầu giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất của các hộ gia đình. Hội đồng Bồi thường hỗ trợ tái định cư đã tổ chức kết thúc công khai phương án, kết quả bố trí giao đất tái định cư và giao đất có thu tiền sử dụng đất như sau:

- Tổng số hộ tái định cư: 37 hộ (12/37 hộ có diện tích thu hồi lớn hơn 300m² có nhu cầu giao 02 ô đất) số ô đất giao tái định cư là 50 ô với tổng diện tích 10.047,9 m².

(Kèm theo Biểu 01: Giá trị giao đất tái định cư)

- Số hộ có nhu cầu giao đất có thu tiền sử dụng đất: 12 hộ, diện tích giao đất là 2.352 m². Trong đó: 10 hộ giao được giao đất tương ứng 10 ô đất; 02 hộ được giao đất tại vị trí ô đất đã được giao tái định cư ô đất số 40/376,3m² – Phạm Quốc Huy đề nghị giao thêm 176,3m²; ô đất số 51/375,7m² – Nguyễn Thị Vy, đề nghị giao thêm 175,7m² theo diện tích ô đất đã quy hoạch).

(Kèm theo Biểu 02: Giá trị giao đất có thu tiền)

- Số hộ có giá trị bồi thường về đất ở nhỏ hơn suất tái định cư tối thiểu (07 hộ); Tổng giá trị Nhà nước hỗ trợ đối với suất tái định cư tối thiểu: 622.368.000 đồng. Trường hợp, hộ gia đình có nhu cầu nhận ô đất có giá trị cao hơn 217.800.000 đồng thì phải nộp thêm khoản tiền tăng thêm, Nhà nước không hỗ trợ.

(Kèm theo Biểu 03: TĐC Tối thiểu)

- Số hộ có giá trị bồi thường về đất ở nhỏ hơn giá trị suất tái định cư tối thiểu nhưng không tính hỗ trợ: 02 hộ (*Bùi Thị Hạnh – STT 37; Hoàng Văn Thùy – STT 30*). Lý do: 02 hộ gia đình còn diện tích đất ở còn lại với diện tích 300m²/hộ nằm trong phạm vi bảo vệ hành lang, sau khi tính toán bồi thường phần diện tích giáp mốc sẽ lớn hơn giá trị suất tái định cư tối thiểu. Do vậy 02 trường hợp này không được áp dụng chế độ hỗ trợ như các trường hợp đã thu hồi hết diện tích đất ở.

Tổng hợp phương án:

- Số hộ tái định cư: 37 hộ;
- Số ô đất giao tái định cư: 50 ô với giá trị 15.016.137.600 đồng;
- Số ô đất giao đất có thu tiền sử dụng đất: 10 ô và 02 ô đất số 40/376,3m² – Phạm Quốc Huy đề nghị giao thêm 176,3m²; Ô đất số 51/375,7m² – Nguyễn Thị Vy, đề nghị giao thêm 175,7m² theo diện tích ô đất đã quy hoạch. Tổng diện tích giao là 2.352m² với giá trị giao đất là 3.512.833.500 đồng.
- Giá trị Nhà nước hỗ trợ đối với trường hợp giá trị bồi thường đất ở nhỏ hơn giá trị suất tái định cư tối thiểu: 622.368.000 đồng.

(Kèm theo Biểu 03: TĐC Tối thiểu)

- Số tiền sử dụng đất các hộ gia đình, cá nhân phải nộp sau khi đã trừ tiền hỗ trợ (07 suất tái định cư tối thiểu): 17.906.603.100 đồng.

(Kèm theo Biểu 04: THGT giao đất)

Ghi chú:

- Giá trị suất tái định cư tối thiểu với diện tích 200m² là 217.800.000 đồng.
- Giá trị bồi thường đối với diện tích đất ở của hộ gia đình nhỏ hơn 217.800.000 thì nhà nước hỗ trợ phần giá trị chênh lệch.

Ví dụ: Hộ ông **Nguyễn Văn A** có giá trị bồi thường đối với diện tích đất ở là 114.200.000 đồng thì hộ gia đình chỉ phải nộp tiền giao đất đối với diện tích

đất được giao 200m² tại ô số 20 nêu trên là 114.200.000 đồng, giá trị chênh lệch 217.800.000 đồng - 114.200.000 đồng = 103.600.000 đồng Nhà nước hỗ trợ.

- Trường hợp hộ gia đình có nhu cầu giao đất tại vị trí có giá trị cao hơn suất tái định cư tối thiểu 217.800.000 đồng thì hộ gia đình phải nộp số tiền cụ thể như sau:

- + Khoản 1: Số tiền 114.200.000 đồng;
- + Khoản 2: Số tiền chênh lệch giữa giá trị ô đất được giao (nếu có) với giá trị suất tái định cư tối thiểu 217.800.000 đồng;

6. Phương án bố trí quỹ đất còn lại tại khu tái định cư sau khi đã bố trí tái định cư đủ cho các trường hợp thuộc diện tái định cư

- Thu hồi đất ở nhưng không thuộc trường hợp bố trí tái định cư mà người có đất thu hồi đề nghị được bồi thường bằng đất ở (phải nộp khoản tiền chênh lệch nếu giá trị bồi thường về đất nhỏ hơn giá trị thửa đất tại khu tái định cư, quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 30 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP).

- Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 29/9/2019 của UBND tỉnh mà hộ gia đình, cá nhân còn đất ở, nhà ở khác trong địa bàn xã Hùng An mà đề nghị được bồi thường bằng đất (quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP, phải nộp khoản tiền chênh lệch nếu giá trị bồi thường về đất nhỏ hơn giá trị thửa đất tại khu tái định cư, quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 30 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP).

- Hộ gia đình thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP mà trong hộ có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi nếu đủ điều kiện tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng một (01) thửa đất ở thu hồi quy định tại Điều 6 Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh (*giao đất có thu tiền theo giá đất cụ thể*).

- Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất ở nằm trong hành lang an toàn khi xây dựng công trình phải di chuyển chỗ ở mà không có chỗ ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất trong hành lang an toàn (khoản 5 Điều 10 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ).

- Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có nhà ở trước ngày 01/7/2004 mà có nguồn gốc do lấn, chiếm, khi Nhà nước thu hồi đất nếu không có chỗ ở nào khác quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (*giao đất có thu tiền theo giá đất cụ thể*).

- Trường hợp làm nhà ở trên đất nông nghiệp, lâm nghiệp trước ngày 01/7/2014 mà không có chỗ ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất (*giao đất có thu tiền theo giá đất cụ thể*).

- Trường hợp có nhu cầu giao đất có thu tiền tại khu tái định cư (*giao đất có thu tiền theo giá đất cụ thể*).

- Các trường hợp cụ thể khác được cơ quan có thẩm quyền xét duyệt giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã Hùng An có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện bàn giao đất trên thực địa cho hộ gia đình và cá nhân theo quy định. Thực hiện niêm yết Quyết định tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn An Tiến, xã Hùng An.

2. Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư huyện

- Tổ chức bàn giao đất tái định cư cho các hộ gia đình.

- Hướng dẫn các hộ gia đình đăng ký lô đất tái định cư theo đúng quy định; tổ chức thực hiện thanh toán tiền bồi thường, trích nộp tiền đất tái định cư vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Đôn đốc các hộ gia đình bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án.

- Kiểm tra công trình xây dựng nhà ở của các hộ gia đình đến khu Tái định cư theo đúng quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Trên cơ sở hồ sơ đăng ký, chứng từ nộp tiền sử dụng đất và các hồ sơ có liên quan tham mưu UBND huyện quyết định giao đất cho hộ gia đình theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức bàn giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi các hộ gia đình, cá nhân được giao đất đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn tổ chức kiểm tra, hướng dẫn và lập thủ tục cấp giấy phép xây dựng (nếu có).

5. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Du lịch huyện có trách nhiệm đăng tải Quyết định này lên Trang thông tin điện tử huyện Bắc Quang.

Trên đây là phương án giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc diện tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1). Hợp phần 1: Xây dựng mặt bằng khu tái định cư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) tại xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang./.